|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS & THPT LƯƠNG THẾ VINH** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II**  **MÔN : TOÁN LỚP 6**  *Thời gian làm bài : 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

**I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm):** Ghi chữ cái đứng trước các câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

**Câu 1.** Cho  thì  bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  hoặc  **D.** 

**Câu 2.**  của  có giá trị bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3.** Hình tròn tâm  bán kính  là hình gồm các điểm cách điểm  cho trước một khoảng

**A.** bằng  **B.** nhỏ hơn  **C.** lớn hơn  **D.** nhỏ hơn hoặc bằng 

**Câu 4.** Cho hai góc  và  là hai góc kề bù và  Số đo  là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**II. TỰ LUẬN (8 điểm):**

**Bài 1**. (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a)  b)  c) 

**Bài 2.** (1,5 điểm) Tìm  biết:

a)  b)  c) 

**Bài 3.** (2 điểm) Lớp 6A có  học sinh gồm ba loại học lực giỏi, khá, trung bình. Cuối năm học số học sinh giỏi chiếm  số học sinh cả lớp. Biết  số học sinh khá là  em. Còn lại là học sinh trung bình.

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm giữa số học sinh giỏi với số học sinh cả lớp.

**Bài 4.** (2,5 điểm) Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia  vẽ hai tia  sao cho  và.

a) Tính số đo 

b) Vẽ  là tia phân giác của . Tính số đo .

c) Vẽ tia  là tia đối của tia ;  là tia đối của tia . Chứng tỏ tia  là tia phân giác của 

**Bài 5.** (0,5 điểm) Cho  và 

Tính .

**HƯỚNG DẪN GIẢI**

**I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm):**

**Câu 1.** Cho  thì  bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  hoặc  **D.** 

**Lời giải**

**Chọn C**

Ta có: 





**Câu 2.**  của  có giá trị bằng:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Lời giải**

**Chọn A**

 của  bằng 

**Câu 3.** Hình tròn tâm  bán kính  là hình gồm các điểm cách điểm  cho trước một khoảng

**A.** bằng  **B.** nhỏ hơn  **C.** lớn hơn  **D.** nhỏ hơn hoặc bằng 

**Lời giải**

**Chọn A**

bằng 

**Câu 4.** Cho hai góc  và  là hai góc kề bù và  Số đo  là:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Lời giải**

**Chọn D**

Vì  và  là hai góc kề bù

 mà 







Mà .

**II. TỰ LUẬN (8,5 điểm):**

**Bài 1.** (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a)  b)  c) 

**Lời giải**

a) 

b) 

c) 



**Bài 2.** (1,5 điểm) Tìm  biết:

a)  b)  c) 

**Lời giải**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| a) |  | b)      hoặc   |  |  | | --- | --- | | Với | Với: | | c) |

**Bài 3.** (2 điểm) Lớp  có  học sinh gồm ba loại học lực giỏi, khá, trung bình. Cuối năm học số học sinh giỏi chiếm  số học sinh cả lớp. Biết  số học sinh khá là  em. Còn lại là học sinh trung bình.

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp .

b) Tính tỉ số phần trăm giữa số học sinh giỏi với số học sinh cả lớp.

**Lời giải**

1. Số học sinh giỏi lớp  là:  (học sinh).

Đổi .

Số học sinh khá lớp  là:  (học sinh).

Số học sinh trung bình lớp  là:  (học sinh).

1. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh giỏi và tổng số học sinh lớp  là:



Vậy số học sinh giỏi lớp  là  học sinh;

số học sinh khá lớp  là  học sinh;

số học sinh trung bình lớp  là  học sinh.

Tỉ số phần trăm giữa số học sinh giỏi và số học sinh lớp 6A là  .

**Bài 4.** Trên cùng một nửa mặt phẳng có bờ chứa tia  vẽ hai tia  sao cho  và.

a) Tính số đo 

b) Vẽ  là tia phân giác của . Tính số đo .

c) Vẽ tia  là tia đối của tia ;  là tia đối của tia . Chứng tỏ tia  là tia phân giác của 

**Lời giải**

****

a)Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia , có 

 tia  nằm giữa hai tia  và  (1)



Vậy: .

b)Vì  là tia phân giác của . Nên .

c)Vì tia  là tia đối của tia  nên tia  nằm giữa hai tia  và  (2)

Vì tia  là tia đối của tia  nên tia  nằm giữa hai tia  và  (3)

Từ (1), (2) và (3) suy ra tia  nằm giữa hai tia  và  (4)

Vì tia  là tia đối của tia  nên tia  nằm giữa hai tia  và 

Suy ra:  (5)

Vì tia  là tia đối của tia  nên tia  nằm giữa hai tia  và 

Suy ra: 

Vì tia  là tia đối của tia  nên tia  nằm giữa hai tia  và 

Suy ra:  (6)

Từ (5) và (6) suy ra:  (7)

Từ (4) và (7) nên tia  là tia phân giác của .

**Bài 5.** (0,5 điểm) Cho  và 

Tính .

**Lời giải**

Ta có :



 (99 số 1)





Vậy .

